BỘ TÀI CHÍNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
_____	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 108/2016/TT-BTC	----------
	Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2016

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước

---

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ Quy định chi Tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi Tiết về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đầu tư;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (sau đây gọi là Thông tư số 08/2016/TT-BTC).

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC như sau:

1. Điều 4, Thông tư số 08/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 4. Kiểm tra phân bổ vốn đầu tư:

1. Nội dung phân bổ để thực hiện nhập kế hoạch vốn đầu tư trên hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (TABMIS):

a) Các dự án đầu tư được phân bổ kế hoạch vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước hằng năm khi đáp ứng đủ các Điều kiện theo quy định tại Luật Đầu tư công và Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

b) Các Bộ và Ủy ban nhân dân các cấp phân bổ chi Tiết vốn đầu tư cho từng dự án theo mã dự án đầu tư và ngành kinh tế (loại, Khoản) theo Phụ lục số 02 ban hành theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 2/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về Hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước; Thông tư số 110/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về Hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước và Thông tư số 147/2013/TT-BTC ngày 23/10/2013 của Bộ Tài chính quy định sửa đổi, bổ sung hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước.

c) Việc phân bổ chi Tiết và giao kế hoạch vốn cho các dự án phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm trước năm kế hoạch. Trường hợp được giao bổ sung kế hoạch, chậm nhất 10 ngày làm việc, kể từ ngày được giao kế hoạch bổ sung, các Bộ và Ủy ban nhân dân cấp dưới phải hoàn thành việc phân bổ và giao kế hoạch theo quy định. Đồng thời với việc phân bổ vốn đầu tư nêu trên, các Bộ và Ủy ban nhân dân các cấp giao chỉ tiêu kế hoạch vốn chi Tiết cho các chủ đầu tư để thực hiện.

d) Sau khi phân bổ kế hoạch vốn đầu tư các Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố gửi kế hoạch vốn đầu tư về Bộ Tài chính; Ủy ban nhân dân các cấp gửi phân bổ kế hoạch vốn đầu tư về Sở Tài chính, Phòng Tài chính - Kế hoạch tỉnh.

(Mẫu biểu phân bổ kế hoạch vốn đầu tư theo phụ lục số 01 kèm theo Thông tư số 08/2016/TT-BTC)

đ) Các Bộ, cơ quan Tài chính, Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm nhập kế hoạch vốn đầu tư trên hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (TABMIS) theo hướng dẫn tại Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác Hệ thống Thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (TABMIS).

2. Kiểm tra phân bổ:

Sau khi nhận được phân bổ kế hoạch vốn đầu tư của các Bộ và Ủy ban nhân dân các cấp gửi đến, cơ quan Tài chính thực hiện kiểm tra phân bổ vốn đầu tư theo nội dung quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn."

2. Khoản 1, Khoản 2, Điều 7 Thông tư số 08/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Đối với dự án chuẩn bị đầu tư:

a) Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư của cấp có thẩm quyền kèm theo dự toán chi phí cho công tác chuẩn bị đầu tư;

b) Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật Đấu thầu;

c) Hợp đồng giữa chủ đầu tư với nhà thầu.

2. Đối với dự án thực hiện dự án:

a) Quyết định đầu tư của cấp có thẩm quyền, các quyết định Điều chỉnh dự án (nếu có) kèm theo dự án đầu tư xây dựng công trình (hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với dự án chỉ lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật);

b) Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật Đấu thầu; Riêng đối với trường hợp tự thực hiện: văn bản của cấp có thẩm quyền cho phép tự thực hiện dự án (trường hợp chưa có trong quyết định đầu tư của cấp có thẩm quyền);

c) Hợp đồng giữa chủ đầu tư và nhà thầu hoặc nhà cung cấp và các tài liệu kèm theo hợp đồng như: phụ lục hợp đồng, Điều kiện riêng, Điều kiện chung liên quan đến việc tạm ứng, thanh toán hợp đồng, hợp đồng bổ sung, Điều chỉnh (nếu có); Riêng đối với trường hợp tự thực hiện: văn bản giao việc hoặc hợp đồng giao khoán nội bộ;

d) Dự toán và quyết định phê duyệt dự toán của cấp có thẩm quyền đối với từng công việc, hạng Mục công trình, công trình đối với trường hợp chỉ định thầu hoặc tự thực hiện và các công việc thực hiện không thông qua hợp đồng (trừ dự án chỉ lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật); Riêng công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phải kèm theo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt."

3. Điểm b, Khoản 1, Điều 9 Thông tư số 08/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung như sau:

"b) Hồ sơ thanh toán:

Khi có khối lượng hoàn thành được nghiệm thu theo giai đoạn thanh toán và Điều kiện thanh toán trong hợp đồng, chủ đầu tư lập hồ sơ đề nghị thanh toán gửi Kho bạc Nhà nước, bao gồm:

- Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo hợp đồng đề nghị thanh toán có xác nhận của đại diện bên giao thầu và đại diện bên nhận thầu (phụ lục số 03.a kèm theo Thông tư số 08/2016/TT-BTC).

Khi có khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng, chủ đầu tư gửi Bảng xác định giá trị khối lượng phát sinh ngoài phạm vi hợp đồng đề nghị thanh toán có xác nhận của đại diện bên giao thầu và đại diện bên nhận thầu (phụ lục số 04 kèm theo Thông tư số 08/2016/TT-BTC).

- Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư - phụ lục số 05 kèm theo Thông tư số 08/2016/TT-BTC.

- Chứng từ chuyển tiền ban hành theo quy định hệ thống chứng từ kế toán của Bộ Tài chính."

Điều 2. Bãi bỏ Điều và thay đổi từ ngữ tại Thông tư số 08/2016/TT-BTC

1. Bãi bỏ Điều 3 Thông tư số 08/2016/TT-BTC.

2. Sửa tên Mục I Chương II được sửa lại như sau: "Mục I. Kiểm tra phân bổ vốn đầu tư".

Điều 3. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2016.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời để Bộ Tài chính nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:
- Ban bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng bí thư; Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân tối cao; Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể; các Tổng Công ty, Tập Đoàn kinh tế nhà nước;
- HĐND, UBND tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Tài chính; KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ ĐT, (400).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG
Đã ký
Huỳnh Quang Hải